

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NGUYÊN TẮC TẬP TRUNG DÂN CHỦ TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG

ĐỖ XUÂN TUẤT*

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, luôn quan tâm chăm lo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, đủ sức đảm đương sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng Việt Nam giành những thắng lợi vang. Theo Người, việc thực hiện đúng đắn nguyên tắc tập trung dân chủ có vai trò, ý nghĩa quyết định đối với công tác tổ chức và chế độ hoạt động, lãnh đạo của Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng - Nội dung và giá trị cốt lõi

Việc vận dụng đúng đắn và sáng tạo nguyên tắc tập trung dân chủ của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tập trung dân chủ gắn liền với quá trình ra đời, trưởng thành và đấu tranh cách mạng vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam suốt gần một thế kỷ qua.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng: “Xây dựng Đảng, có ba mặt: tư tưởng, chính trị và tổ chức”⁽¹⁾ - “đó là đường lối xây dựng Đảng”⁽²⁾. Cùng với ba mặt đó, Người rất coi trọng xây dựng Đảng về mặt đạo đức. Trong hệ quan điểm về xây dựng Đảng, Người nhấn mạnh việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, trong đó có nguyên tắc tập trung dân chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng: “Toàn thể đảng viên, toàn thể các

cấp, tổ chức thống nhất lại theo một nguyên tắc nhất định. Nguyên tắc ấy tức là *dân chủ tập trung*⁽³⁾. Người còn gọi đây là “Chế độ dân chủ tập trung của Đảng”, chỉ rõ đây là nguyên tắc lãnh đạo, nguyên tắc tổ chức cao nhất, là chế độ lãnh đạo của Đảng.

Theo Người, “Tập trung trên nền tảng dân chủ” và “Dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung”⁽⁴⁾. “Tập thể lãnh đạo là *dân chủ*. Cá nhân phụ trách là *tập trung*. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là *dân chủ tập trung*. Làm việc mà không theo đúng cách đó, tức là làm trái dân chủ tập trung”⁽⁵⁾. Giữa tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách có mối quan hệ

* PGS, TS, Phó Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Tổng Biên tập Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(1), (2), (3), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 8, tr. 279, 280, 286, 288

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 620

chặt chẽ và không đối lập nhau. Trong công tác tổ chức và hoạt động của Đảng, khi thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, Người lưu ý, mọi đảng viên phải tuân theo kỷ luật của Đảng, cá nhân phải phục tùng tổ chức, bộ phận phải phục tùng toàn thể, số ít phục tùng số nhiều, cấp dưới phục tùng cấp trên, địa phương phục tùng Trung ương, tất cả đảng viên phải phục tùng vô điều kiện nghị quyết của Đảng.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trí tuệ của Đảng phải là trí tuệ tập thể, khi bàn bạc, thảo luận, thành nghị quyết, phải có một người hoặc nhóm người phụ trách thi công việc mới chạy. Vì thế, theo Người, “Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng *dân chủ* (thật thà tự phê bình và phê bình), thực hành lãnh đạo *tập trung*, nâng cao tính tổ chức và tính kỷ luật”⁽⁶⁾, để bảo đảm dù Đảng nhiều người nhưng khi tiến đánh chỉ như một người; đồng thời, phải chú ý chống lại căn bệnh độc đoán chuyên quyền; hay ngược lại, dựa dẫm vào tập thể, không dám quyết đoán, không dám chịu trách nhiệm. Người chỉ rõ, lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ, dẫn tới kết quả cũng là hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau.

Vì sao cần phải có tập thể lãnh đạo? Người giải thích: Vì một người dù khôn ngoan tài giỏi mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trông thấy, chỉ xem xét được một hoặc một số mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt của một vấn đề. “Vì vậy, cần phải có nhiều người. Nhiều người thì nhiều kinh nghiệm. Người thì thấy rõ mặt này, người thì trông thấy rõ mặt khác của vấn đề đó. Góp kinh nghiệm và sự xem xét của nhiều người, thì vấn đề đó

được thấy rõ khắp mọi mặt. Mà có thấy rõ khắp mọi mặt, thì vấn đề ấy mới được giải quyết chu đáo, khỏi sai lầm”⁽⁷⁾.

Vì sao cần phải cá nhân phụ trách? Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng: Cá nhân phụ trách là trên cơ sở bàn bạc kỹ lưỡng và phát huy trí tuệ của tập thể, xây dựng kế hoạch rõ ràng rồi thì giao cho một người hoặc một nhóm người phụ trách thi hành, từ đó gán trách nhiệm và phát huy vai trò của mỗi cá nhân, bảo đảm cho công việc được triển khai kịp thời và có hiệu quả. Nếu không có cá nhân phụ trách, thì sẽ sinh ra cái tệ dựa dẫm, ỷ lại, “cha chung không ai khóc”, “nhiều sãi không ai đóng cửa chùa”, kết quả là không ai thi hành, dẫn tới tình trạng thiếu vắng trách nhiệm, làm cho nghị quyết của tập thể thực hiện không đến nơi đến chốn, như thế thì việc gì cũng không xong, thậm chí có khi “hỏng việc”. Vì lẽ đó, cho nên lãnh đạo cần phải có tập thể, nhưng phụ trách lại cần phải giao cho cá nhân. Những quan điểm trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là sự vận dụng, bổ sung và phát triển quan điểm của V.I. Lê-nin về nội dung tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách: ‘Nếu trong chế độ tập thể lãnh đạo là cần thiết trong thảo luận những vấn đề cơ bản thì cũng cần có chế độ trách nhiệm cá nhân và cá nhân điều khiển để tránh hiện tượng lè mề và hiện tượng trốn tránh nhiệm’⁽⁸⁾. Tập trung và dân chủ là hai mặt thống nhất biện chứng của nguyên tắc tập trung dân chủ. Đây là nguyên tắc lãnh đạo, là chế độ lãnh đạo của Đảng. Không thể hình dung một đảng chân chính và cách mạng mà lại xa rời nguyên tắc quan trọng và cốt yếu này.

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 8, tr. 287

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 619

(8) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t. 39, tr. 486

Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của từng tổ chức chính trị đều gắn với mục đích của một giai cấp nhất định. Không có tổ chức chính trị nào lại không có lý tưởng, tư tưởng chỉ đạo và không có nguyên tắc tổ chức nhất định, nếu tổ chức ấy muốn thực hiện thắng lợi mục tiêu, lý tưởng của mình. Vì vậy, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của một tổ chức chính trị cũng chính là phương thức tồn tại, vận động và bảo đảm cho việc thực hiện mục đích, lý tưởng của tổ chức chính trị đó. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”⁽⁹⁾. Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc, để hoàn thành sứ mệnh vẻ vang trước nhân dân và dân tộc.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng hiện nay

Ngay từ khi thành lập và trong suốt quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức, xây dựng và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Nhờ vậy, Đảng luôn thực hiện và giữ vững được sự thống nhất về tư tưởng và hành động, đưa sự nghiệp cách mạng của nước ta vượt qua bao khó khăn, thử thách, giành được những thành tựu to lớn, mang tầm vóc lịch sử. Từ một đảng hoạt động bí mật, chưa có chính quyền trong tay, trở thành đảng cầm quyền sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, vai trò, sứ mệnh lịch sử của Đảng trước giai cấp, nhân dân, dân tộc thật vẻ vang,

nhưng cũng ngày càng to lớn, nặng nề, khó khăn, phức tạp. Đảng phải chịu trách nhiệm trước nhân dân, trước dân tộc về những quyết định chính trị của mình, để xứng đáng vừa “là người lãnh đạo và là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” - như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ trong bản *Di chúc* lịch sử.

Tập trung dân chủ là nguyên tắc chỉ đạo trong tổ chức và hoạt động của đảng cộng sản. Chế độ tập trung dân chủ tạo những điều kiện cần thiết để thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, và chế độ đó là nội dung trong nguyên tắc lãnh đạo cao nhất của Đảng. Nguyên tắc tập trung dân chủ cũng được thực hiện trong các cơ quan nhà nước, trong các tổ chức chính trị - xã hội, nơi có các tổ chức đảng lãnh đạo.

Về các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, các văn kiện, Điều lệ Đảng đề cập và nhấn mạnh “lấy nguyên tắc tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: thực hiện tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng; Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Nguyên tắc đó được quán triệt, thẩm nhuần sâu sắc trong Cương lĩnh và Điều lệ Đảng. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) đã nêu rõ: Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin và

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 289

tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản. *Điều lệ Đảng* được Đại hội XI thông qua (năm 2011) xác định: “Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản”⁽¹⁰⁾. Điều 9, *Điều lệ Đảng* chỉ rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ”⁽¹¹⁾.

Nhờ xác định đúng đắn và thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng với đầy mạnh thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng Đảng, gắn với đầy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả rõ rệt, toàn diện trên tất cả các mặt. Từ thực tiễn công cuộc đổi mới, thực tiễn việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng qua các nhiệm kỳ đại hội và những năm đổi mới vừa qua, Đại hội XIII của Đảng đã đúc kết nhiều bài học kinh nghiệm quý, trong đó nhấn mạnh bài học: “Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; thường xuyên củng cố, tăng cường đoàn kết trong Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng”⁽¹²⁾.

Yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của nước ta hiện nay là rất to lớn, nặng nề, khó khăn, đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng. Muốn vậy, phải nhận diện cho đúng và kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực hiện các

nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trong đó có nguyên tắc tập trung dân chủ, như Đại hội XIII của Đảng đã chỉ ra: “Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số nơi chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm, mất đoàn kết nội bộ, có nơi còn biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm. Kiểm soát quyền lực còn lúng túng, hiệu quả thấp”⁽¹³⁾.

Trong giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam, Đảng nêu cao sự thống nhất ý chí và hành động trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thể hiện sự thầm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong mọi hoạt động của Đảng. Để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ mới của cách mạng, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong mọi hoạt động của Đảng trở nên quan trọng, cấp thiết, là vấn đề then chốt, có ý nghĩa quyết định đến uy tín và năng lực lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng, quyết định sự thành, bại của sự nghiệp cách mạng.

Nguyên tắc tập trung dân chủ phản ánh những đặc trưng cách mạng của giai cấp công nhân và tác động to lớn đến sự phát triển thắng lợi của phong trào cách mạng do đảng cộng sản lãnh đạo. Vai trò, ý nghĩa của nguyên tắc này càng to lớn, càng quan trọng trong điều kiện Đảng ta trở thành đảng duy nhất cầm quyền và thông qua Nhà nước để tổ chức, giáo dục, động viên trí tuệ, sức mạnh của toàn dân tộc trên mọi lĩnh vực

(10), (11) *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 5, 16 - 17

(12) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 26 - 27

(13) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t. II, tr. 225

kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội, đổi nội, đổi ngoại nhằm xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn mới, Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “*Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt* của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng... *Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*”⁽¹⁴⁾.

Điều đó đòi hỏi Đảng phải nhận thức sâu sắc hơn nữa tầm quan trọng, giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng hiện nay, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, cần phải “Kiên định những nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng”, mà ở đó, nguyên tắc tập trung dân chủ phải là nguyên tắc cao nhất, là chế độ lãnh đạo trong sự vận hành của cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng cần chú trọng, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tinh chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng; các cơ chế, quy định của Đảng về dân chủ và phát huy dân chủ ở cơ sở, bảo đảm phát huy trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân trong xây dựng và hoàn thiện

chủ trương, đường lối, chính sách và tổ chức thực hiện; bảo đảm sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đoàn kết và đồng thuận trong xã hội. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh, phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, xuyên tạc về nguyên tắc tập trung dân chủ và việc thực hiện nguyên tắc này trong công tác xây dựng Đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Yêu cầu đặt ra hiện nay là phải nâng tầm tư duy lý luận của Đảng, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hệ quan điểm của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và nguyên tắc tập trung dân chủ.

Tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản, có ý nghĩa sống còn trong tổ chức và sinh hoạt đảng. Do vậy, đây là một tiêu điểm mà các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc và luôn đòi Đảng ta phải xóa bỏ nguyên tắc này. Nếu xóa bỏ nguyên tắc tập trung dân chủ, sẽ tắt yếu thừa nhận đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, và khi đó, tắt sẽ dẫn đến sự phân liệt, phân rã trong Đảng, phân tâm trong xã hội, thậm chí dẫn tới rối loạn, mất ổn định về chính trị và những mặt khác của đời sống chính trị - xã hội đất nước. Không thể có một đảng cách mạng chân chính nào mà lại phủ nhận nguyên tắc tập trung dân chủ. Nếu không có *tập trung* thì Đảng trở thành một tổ chức biệt phái, hỗn độn, một “câu lạc bộ tranh luận”; nếu xa rời *dân chủ*, Đảng sẽ bị biến thành một tổ chức chuyên quyền, độc đoán, quan liêu.

Trong quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, không nên tuyệt đối hóa hay đổi lặp tập trung với dân chủ, vì đó chỉ là hai

(14) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. I, tr. 33

mặt không thể tách rời của một nguyên tắc và là “chế độ lãnh đạo của Đảng” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra. Thực tiễn hoạt động của Đảng cũng đã chứng minh tính đúng đắn, khoa học và cách mạng của nguyên tắc này; do vậy, phải mở rộng dân chủ mới tạo ra sự ổn định và phát triển bền vững của chế độ chính trị, nhưng mở rộng dân chủ đến mức độ nào, tập trung đến mức độ nào, vận dụng cụ thể trong thực tiễn đòi hỏi phải có thái độ nghiêm túc, thận trọng; cùng với việc không ngừng bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về dân chủ. Dân chủ phải có tập trung, dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương mới đem lại hiệu quả thiết thực và tạo ra động lực để thúc đẩy sự phát triển xã hội. Dân chủ càng mở rộng, thì tập trung cũng càng phải cao. Việc thực hành dân chủ trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,... của đất nước trong các thời kỳ cách mạng cho thấy, nhờ có mở rộng và phát huy dân chủ, mà trong mọi giai đoạn cách mạng, kể cả lúc hiểm nghèo, khó khăn, gian nan nhất, thì lại là lúc Đảng ta đạt được sự nhất trí cao trong nhận thức và hành động. Nhưng về nguyên tắc, mở rộng dân chủ phải có tập trung; hội nghị cấp ủy bàn định dân chủ để ra nghị quyết và khi đã có nghị quyết thì mọi cấp, mọi đảng viên phải thực hiện đúng, cụ thể hóa trong từng lĩnh vực.

Đi đôi với tăng cường tập trung, phải chú ý thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng; vì “thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh. Muốn vậy, bối cảnh mới đòi hỏi Đảng phải hoàn thiện quy trình hướng dẫn thực hành dân chủ trong thảo luận để đi đến quyết định các chủ trương, biện pháp phù hợp. Dân chủ trong sinh hoạt của tổ chức đảng phải tránh được tính hình thức hoặc tiến hành qua loa, chiêu lệ. Thực

hiện đúng đắn và đầy đủ quy định mọi đảng viên chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết của Đảng, phát ngôn và hành động đúng tinh thần trách nhiệm của người đảng viên cộng sản, để bảo đảm “Đảng ta tuy muôn người nhưng khi tiến đánh chỉ như một người”, thể hiện sự thống nhất về ý chí và hành động như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra. Trong thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, đảng viên phải có dũng khí và bản lĩnh để nói hết ý kiến của mình với cái tâm trong sáng, trách nhiệm cao và thái độ thẳng thắn, chân thành, có văn hóa cao trong phát biểu và tranh luận, phản biện trong một môi trường chính trị dân chủ. Điều này rất quan trọng, vì nó biểu hiện trình độ phát triển và văn minh của Đảng. Dương nhiên, trao đổi, tranh luận ý kiến trong Đảng là việc làm cần thiết, nhưng phải tránh hiện tượng công kích lẫn nhau. Vì vậy, thực tế cho thấy, dân chủ sẽ trở nên vô nghĩa khi không có sự thống nhất trong hành động, bởi nếu để xảy ra hiện tượng thảo luận tràn lan, vô hạn độ thì chắc chắn sẽ không thể đi đến một quyết định thống nhất nào.

Trong điều kiện mới, nhiều vấn đề quan trọng và mới mẻ, phức tạp, thậm chí chưa có tiền lệ đang đặt ra, đòi hỏi phải xử lý. Mọi quyết định chủ quan, độc đoán, duy ý chí đều không tránh khỏi sai lầm, đặc biệt là trong những bước ngoặt của cách mạng vốn đòi hỏi sự tinh táo, thận trọng. Để đáp ứng những yêu cầu của thực tiễn, việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đòi hỏi các chủ trương quan trọng đều phải được bàn bạc và quyết định tập thể. Người lãnh đạo phải bình tĩnh, lắng nghe những ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Những ý kiến khác nhau phải được nói hết, nói thẳng và cần trải qua thảo luận dân chủ để đi đến chân lý. Nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh

và quan điểm của Đảng ta còn được biểu hiện ở việc thiểu số phục tùng đa số, nhưng cho phép bảo lưu ý kiến. Thực tế sinh hoạt đảng cho thấy, trong quá trình thảo luận (ở tất cả các cấp), không phải lúc nào, trong mọi vấn đề các thành viên đều có ý kiến giống nhau. Những ý kiến khác nhau trong thảo luận, tranh luận là điều bình thường và chính quá trình đó mới giúp chúng ta tiêm cận chân lý, làm sâu sắc hơn nhận thức về chân lý - đây cũng là một biểu hiện của chế độ tập trung dân chủ. Tuy nhiên, khi đã thành nghị quyết trên cơ sở ý kiến đồng thuận của đa số (theo quy định của Điều lệ Đảng), thì thiểu số phải phục tùng và chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết đó, tuy rằng thiểu số có quyền bảo lưu ý kiến của mình. Bảo lưu ý kiến trong Đảng không có nghĩa là người có ý kiến bảo lưu được phép tuyên truyền và hành động theo ý kiến bảo lưu, mà phải nói và làm theo nghị quyết mà đa số đã thông qua. Trong vấn đề bảo lưu ý kiến, tổ chức không được mặc cảm, thành kiến với người có ý kiến bảo lưu; phải coi có ý kiến bảo lưu là việc bình thường, phù hợp với Điều lệ Đảng. Do vậy, trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, cần định kỳ xem xét lại ý kiến bảo lưu và coi đây là việc làm thường xuyên để bảo đảm tính đúng đắn của quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc xem xét ý kiến bảo lưu góp phần làm cho tổ chức đảng và đảng viên nhận thức sâu sắc thêm, giảm thiểu những sai sót, lệc lạc, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động của tổ chức đảng và đảng viên.

Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác xây dựng Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay là nhiệm vụ then chốt. Trong điều kiện mới, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng càng phải gắn với yêu cầu thực hiện tập thể lãnh

đạo, cá nhân phụ trách, theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các nghị quyết của Đảng đã ban hành. Chỉ có tập thể lãnh đạo mới khơi dậy được tinh thần dân chủ trong Đảng, mới huy động được toàn bộ trí tuệ đội tiên phong chiến đấu của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc. Cá nhân phải gắn liền, ở trong tập thể, luôn có ý thức chịu trách nhiệm trước Đảng và trước nhân dân. Điều đó không cho phép cá nhân cán bộ, đảng viênvin cớ “trách nhiệm cá nhân” để phớt lờ tổ chức và vi phạm kỷ luật, kỷ cương của Đảng và nguyên tắc tập trung dân chủ để lấn át tập thể, chuyên quyền, độc đoán, đi ngược lại lợi ích chung của tập thể, của nhân dân.

Nguyên tắc tập trung dân chủ đã trở thành một nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của Đảng và của cả hệ thống chính trị; vì vậy, sự tồn tại và phát triển của Đảng và cả hệ thống chính trị gắn bó mật thiết, hữu cơ với việc tuân thủ, củng cố, phát triển nguyên tắc đó. Điều đó cũng có nghĩa, nếu xa rời hoặc buông lỏng nguyên tắc ấy sẽ làm cho Đảng mất dần sinh khí, sức mạnh; có thể dẫn tới đánh mất bản chất của Đảng, bị tha hóa, biến chất, dẫn tới nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Do vậy, tuân thủ, bảo vệ nguyên tắc tập trung dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta, kiên quyết, kiên trì đấu tranh không khoan nhượng chống mọi biểu hiện xa rời, buông lỏng, xem nhẹ nguyên tắc ấy là biểu hiện rõ ràng nhất tính đảng, phẩm chất đạo đức cách mạng của mọi tổ chức đảng và của mỗi người cán bộ, đảng viên trong điều kiện hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng là di huấn quý báu, là ngọn đèn pha soi đường, trở thành nền tảng tư tưởng, quan điểm chỉ đạo cho công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh hiện nay. □